

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

TỈNH P

Bản án số 22 /2019/HSST

Ngày 11/ 6/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

===== * & * =====

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH P.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông: **Tạ Đình Quang**

Các hội thẩm nhân dân : 1- Ông Nguyễn Đức Khởi

2- Ông Khổng Minh Thanh

Thư ký phiên toà Bà: Nguyễn Thị Duyên - cán bộ Toà án

Đại diện VKSND huyện T, tỉnh P tham gia phiên Toà:

Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 6 năm 2019 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, tỉnh P.
Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/HS - ST Ngày 9 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Th;** tên gọi khác : không.

Sinh ngày: 13/02/1978;

Sinh trú quán: Khu Bắc Tiến 2, xã P, huyện C, tỉnh P;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông: Phạm Văn Th; SN: 1950; Con bà: Đào Thị C; SN: 1950

Vợ: Phạm Thị V, sinh năm 1980; hiện ở xã P, huyện C.

Con: có 02 con, (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 18/12/2018 Tòa án nhân dân huyện C ra Quyết định số 01 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, (nhưng sau đó Thanh không chấp hành mà bỏ trốn và đã bị Công an huyện C ra quyết định truy tìm).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. (Bị cáo có mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Mạnh H – Sinh ngày 1982

Địa chỉ: Khu 10, Thị trấn S, huyện C, tỉnh P (vắng mặt)

+ Anh Hoàng Ngọc B – Sinh ngày 1980

Địa chỉ: Khu 3, Xã Th, huyện C, tỉnh P (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 28/3/2019, tại khu 6, xã Th, huyện T, tỉnh P, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy, Công an huyện T đã phát hiện bắt quả tang Phạm Văn Th, sinh năm 1978 (ở khu Bắc Tiến 2, xã Ph, huyện C, tỉnh P) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng và để bán cho Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1982 (ở thị trấn S, huyện C, tỉnh P). Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Th đang mặc 01 (một) gói giấy có mặt ngoài và mặt trong màu trắng bạc, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, Th khai là ma túy (heroine) (Th mua về để bán cho H và để sử dụng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định pháp luật, đồng thời dẫn giải Phạm Văn Th về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Phạm Văn Th, Cơ quan điều tra Công an huyện T không thu giữ được gì có liên quan đến ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành trưng cầu giám định vật chứng là gói chất bột cục đã thu giữ (là vật chứng đã thu giữ của Phạm Văn Th). Tại bản Kết luận giám định số 495/KLGĐ ngày 31/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận: *“Mẫu chất bột cục màu trắng được chứa trong 01 (một) gói giấy có mặt ngoài và mặt trong màu trắng bạc gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,282 gam, loại Heroine*

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện T, Phạm Văn Th khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 28/3/2019 Th đi uống thuốc Methadone ở Trạm y tế thị trấn S, huyện C thì gặp Nguyễn Mạnh H (Th và H cùng là đối tượng nghiện ma túy và cùng đi uống thuốc methadone). H hỏi Th: *“có ma túy không bán em 300.000đ? ”*. Th nói: *“Hiện tại không có, chờ anh đi lấy về bán cho”*. Sau khi uống thuốc xong, Th đi xe ô tô khách đi xuống bến xe Mỹ Đình, Tp.Hà Nội, sau đó tiếp tục đi xe khách đi tỉnh Bắc Ninh, Th xuống xe rồi đi bộ vào một quán nước, Th gặp 01 người phụ nữ và hỏi mua được 01 gói ma túy với giá 1.000.000đồng (Th khai chỉ nghe nói người phụ nữ tên là Ly,

nhưng không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể). Sau khi mua được ma túy, Th đi xe ô tô khách về đến trạm thu phí (thuộc địa phận khu 6, xã Th, huyện T) Th xuống xe ô tô, mục đích tìm nơi vắng vẻ để sử dụng ma túy. Khi Th đang đi bộ thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra Phạm Văn Th còn khai nhận: Trong quá trình đi uống thuốc methadone Th có quen biết với Hoàng Ngọc B (sinh năm 1980, ở xã Th, huyện C) nên Th đã đi mua ma túy (heroine) của người phụ nữ tên Ly ở tỉnh Bắc Ninh, đem về chia thành các gói nhỏ và đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Mạnh H và Hoàng Ngọc B, nhưng đến nay Th chỉ còn nhớ đã bán ma túy cho H và B tổng số 04 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 18 giờ ngày 26/3/2019, H gọi điện cho Th để hỏi mua ma túy. Th đồng ý và đem ma túy đến nhà H rồi bán cho H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 16 giờ ngày 27/3/2019, H gọi điện cho Th để hỏi mua ma túy. Th đồng ý và đã bán cho H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần 3: Khoảng giữa tháng 3/2019 (Th và B đều không nhớ ngày) B đến quán nước đối diện cổng nhà Th uống nước và gọi Th sang quán nước để hỏi mua ma túy, Th đồng ý và đã bán cho B 01 gói ma túy với giá 200.000đ.

Lần 4: Khoảng 15 giờ ngày 26/3/2019 B đến quán nước đối diện cổng nhà Th uống nước và gọi Th sang quán nước để hỏi mua ma túy, Th đồng ý và đã bán cho B 01 gói ma túy với giá 200.000đ.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Mạnh H và Hoàng Ngọc B khai: Do bị nghiện ma túy nên H và B đã nhiều lần mua ma túy của Th để sử dụng, nhưng do thời gian đã lâu nên đến nay H và B không nhớ, mà chỉ nhớ mỗi người mua ma túy của Th 02 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ để sử dụng như Th đã khai. Sau khi mua được ma túy H và B đã sử dụng hết.

Tại bản cáo trạng số 22/ KSĐT ngày 9/05/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P truy tố Phạm Văn Th về tội : **"Mua bán trái phép chất ma túy"** theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố nhà nước, tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" □p dụng điểm b, khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm văn Th từ 8 năm đến 9 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 28/3/2019; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn Th.

+ Vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu 02 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 chiếc nhãn hiệu GOLY số IMEI: 357407069498893 màu vàng kèm theo 01 số thuê bao 0979.662.142 thu giữ của Th; 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA số IMEI: 351673/05/914690/1 màu trắng kèm theo 01 số thuê bao 0919728616 thu giữ của H để bán sung công quỹ nhà nước;

- Tịch thu tiêu huỷ 0,240 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

- Truy thu hồi số tiền 800.000đ của Phạm Văn Th (bán ma túy cho H và B) là khoản tiền thu lời bất chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn Th đã thú nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang được lập ngày 28/3/2019, lời khai của bị cáo Th phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản đối chất giữa bị cáo với người liên quan, vật chứng đã thu được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thể hiện bị cáo Phạm Văn Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,282 gam ma túy (Heroin) để nhằm mục đích bán thu lời bất chính và để sử dụng. Ngoài ra trong khoảng thời gian từ giữa tháng 3/2019 đến ngày 28/3/2019 Phạm Văn Th đã nhiều lần có hành vi bán trái phép chất ma túy (Heroin) cho Nguyễn Mạnh H 2 lần (mỗi lần bán 01 gói ma túy với giá 200.000đ) và bán cho Hoàng Ngọc B 2 lần (mỗi lần bán 01 gói ma túy với giá 200.000đ). Do đó hành vi của Phạm Văn Th đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 điều 251 Bộ luật hình.

Xét tính chất vụ án hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng vì ma túy nó trực tiếp đầu độc hệ thần kinh của người sử dụng, ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi, gây ra các tệ nạn xã hội khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm Tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thế nhưng bị cáo Phạm Văn Th lại thực hiện một trong những hành vi được Bộ luật hình sự qui định là tội phạm và có hình phạt nghiêm khắc. Vì lẽ đó phải được xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng không chịu lao động bằng con đường chân chính, thích ăn chơi đua đòi, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo Phạm Văn Th đi mua ma túy về bán cho Nguyễn Mạnh H và Hoàng Ngọc B để kiếm lời. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tại

phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo thấy rằng: Qua xác minh tại địa phương thì bị cáo hiện đang sống cùng gia đình, tài sản không có. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Đối với Nguyễn Mạnh H và Hoàng Ngọc B là các đối tượng nghiện ma túy, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, về nhân thân H và B đều chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy, vì vậy Công an huyện T đã có công văn và đã chuyển hồ sơ, tài liệu có liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính đến UBND thị trấn S và UBND xã Th, huyện C (nơi cư trú của H và B) để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là phù hợp.

[4] Đối với người phụ nữ Thanh khai tên là Ly đã bán ma túy cho Th ở tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều tra Th không biết địa chỉ cụ thể thuộc địa bàn nào của tỉnh Bắc Ninh, Thanh cũng không biết người phụ nữ đó là ai? ở đâu? nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại toà án và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,240 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 chiếc nhãn hiệu GOLY số IMEI: 357407069498893 màu vàng kèm theo 01 số thuê bao 0979.662.142 thu giữ của Th; 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA số IMEI: 351673/05/914690/1 màu trắng kèm theo 01 số thuê bao 0919728616 thu giữ của H) đã qua sử dụng, bị cáo Th và H dùng làm phương tiện để liên lạc mua bán ma túy. Vì vậy cần tịch thu bán sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền Th bán ma túy cho H 02 lần được 400.000đ và bán cho B 02 lần được 400.000đ đây là khoản tiền bị cáo đã thu lời bất chính vì vậy

cần thu hồi số tiền 800.000đ của bị cáo Th để sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[7] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P tại phiên toà là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo **Phạm Văn Th** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma tuý ”

+ □p dụng điểm b, khoản 2 điều 251, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) .

- **Xử phạt:** bị cáo Phạm Văn Th 9 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2019.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn Th

[2] **Về vật chứng vụ án:**

Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự 2015, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015,

- Tịch thu 02 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 chiếc nhãn hiệu GOLY số IMEI: 357407069498893 màu vàng kèm theo 01 số thuê bao 0979.662.142 thu giữ của Th; 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA số IMEI: 351673/05/914690/1 màu trắng kèm theo 01 số thuê bao 0919728616 thu giữ của H đều đã qua sử dụng) để bán sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,240 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Vật chứng đã bàn giao tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P, ngày 9 tháng 5 năm 2019.

- Thu hồi số tiền 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng) của bị cáo Phạm Văn Th để sung công quỹ nhà nước.

[3] **Về án phí:** □p dụng khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 về thu nộp phí và lệ phí toà án.

Bị cáo: Phạm Văn Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Huyện, tỉnh
- THAHS (Để thi hành)
- Chi cục THADS huyện
- Công an huyện
- UBND xã Phú Lạc
- Bị cáo
- Dương sự
- Lưu h/s

Tạ Đình Quang